

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật
giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật; Công văn số 3239/LĐTBXH-BTXH ngày 19/8/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với những nội dung sau:

I. THỰC TRẠNG NGƯỜI KHUYẾT TẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Tỉnh Cà Mau¹ theo số liệu thống kê đến tháng 6 năm 2020 toàn tỉnh có trên 35.000 người khuyết tật, trong đó đối tượng khuyết tật nặng, đặc biệt nặng đang hưởng chính sách xã hội 24.517 người.

Trong thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ, ngành, Trung ương, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, sự đồng thuận, hỗ trợ của nhân dân, cùng với việc phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo đảm an sinh xã hội nói chung, công tác chăm lo cho người khuyết tật nói riêng trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực, tất cả người khuyết tật hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đều được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí.

II. MỤC TIÊU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và Luật Người khuyết tật nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động của xã hội, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư quan tâm trợ giúp người khuyết tật, xây dựng môi trường không rào cản bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật, hỗ trợ người khuyết tật phát huy khả năng của mình.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021-2025

- Hàng năm khoảng 80% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 70% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm

¹ Dân số trên 1,2 triệu người, có 9 huyện, thành phố Cà Mau, với 101 xã, phường, thị trấn và 949 ấp khóm

khuyết tật bẩm sinh, 40% trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 60% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.
- 1.500 người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 90% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.
- 80% công trình xây mới và 30% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao, bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.
- 100% công trình xây mới là bến xe, bến tàu và 50% công trình cũ là bến xe, bến tàu bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.
- 50% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc dịch vụ trợ giúp tương đương; 100% người khuyết tật tham gia giao thông được miễn, giảm giá vé theo quy định; riêng đối với các tuyến đường bộ liên tỉnh 60%.
- Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông tối thiểu bằng $\frac{1}{4}$ của tỉnh Cà Mau so với chung cả nước.
- Cấp tỉnh có 01 câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận, thu hút 3% người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục, thể thao; 5% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, huyện tổ chức được không gian đọc, đảm bảo tiện ích thư viện chuyên dụng.
- 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.
- 60% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; 50% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 20% người khuyết tật được tập huấn, tuyên truyền các kỹ năng sống.
- 80% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.
- 9/9 huyện, thành phố Cà Mau, 100% xã/phường/thị trấn có tổ chức của người khuyết tật.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Hàng năm 90% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh; 60% trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.
- 70% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- 2.400 người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 50% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao xây mới bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 100% công trình xây mới là bến xe, bến tàu và 50% công trình cũ là bến xe, bến tàu bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 50% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc dịch vụ trợ giúp tương đương; 100% người khuyết tật tham gia giao thông được miễn, giảm giá vé theo quy định; riêng đối với các tuyến đường bộ liên tỉnh 60%.

- Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông tối thiểu bằng 1/3 tỷ lệ chung cả tỉnh.

- Cấp tỉnh có 01 câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận, thu hút 5% người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục, thể thao; 10% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; 100% thư viện cấp tỉnh, huyện tổ chức được không gian đọc, đảm bảo tiện ích thư viện chuyên dụng.

- 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 70% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; 80% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 30% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- 100% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

- 9/9 huyện, thành phố Cà Mau, 100% số xã/phường/thị trấn có tổ chức của người khuyết tật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH

1. Về trợ giúp y tế

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh, tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật phù hợp, đồng thời triển khai có hiệu quả chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

2. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Thống kê, đánh giá các cơ sở đào tạo nghề đối với người khuyết tật và nhu cầu học nghề của người khuyết tật nhằm có giải pháp đào tạo nghề phù hợp cho người khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật.

- Nhân rộng mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật, xây dựng mô hình hỗ trợ người khuyết tật khởi nghiệp, mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

3. Trợ giúp giáo dục

- Thực hiện có hiệu quả chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, bảo đảm phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đối với người khuyết tật, thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật, lựa chọn cơ sở có hoạt động can thiệp, hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp với tiêu chuẩn, tiêu chí về trợ giúp giáo dục đối với người khuyết tật.

- Tổ chức hướng dẫn, sử dụng chương trình, sách giáo khoa cho người khuyết tật ở lứa tuổi mầm non và phổ thông đáp ứng nhu cầu đa dạng của người khuyết tật.

- Phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục người khuyết tật có hiệu quả ở một số địa phương phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật: phát hiện sớm, can thiệp giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục người khuyết tật tại gia đình và cộng đồng.

- Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục cho người khuyết tật tham gia giáo dục ở lứa tuổi mầm non và phổ thông về nghiệp vụ giáo dục người khuyết tật; đồng thời thường xuyên cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

4. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

- Tạo mọi điều kiện để người khuyết tật tiếp cận các công trình xây dựng phù hợp.

- Rà soát, cải tạo, nâng cấp các công trình công cộng, bến xe, bến tàu... phù hợp để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận.

- Xây dựng các tài liệu minh họa, hướng dẫn thực hiện cho người khuyết tật tiếp cận các công trình xây dựng trong công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức của cộng đồng.

5. Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, tổ chức của người khuyết tật trong phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

6. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

- Tăng cường năng lực hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông tiếp cận để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng.

- Các phương tiện vận chuyển hành khách công cộng đảm bảo ưu tiên người khuyết tật.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng đảm bảo tiếp cận của hệ thống giao thông công cộng và nhu cầu tham gia giao thông của người khuyết tật trên địa bàn.

7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Kịp thời ứng dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trợ giúp người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Nghiên cứu, triển khai giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; tham mưu triển khai có hiệu quả các hệ thống, giải pháp giáo dục, đào tạo cho người khuyết tật.

- Ứng dụng các công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông, nghiên cứu phát triển các công nghệ hỗ trợ người khuyết tật hòa nhập cộng đồng và nâng cao chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

8. Trợ giúp pháp lý

- Thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện việc trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính. Đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động thích hợp.

9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Hướng dẫn các huyện, thành phố Cà Mau thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ thể dục, thể thao phù hợp với người khuyết tật, các thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện để hỗ trợ người khuyết tật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này phù hợp với người khuyết tật.

10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ khuyết tật.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ khuyết tật có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ tiếp cận với chính sách an sinh xã hội. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ khuyết tật.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng, xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực.

11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Vận động nguồn lực hỗ trợ các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật như: xe lăn, xe lắc, gậy, máy trợ thính, chân giả, các thiết bị cần thiết phù hợp với từng loại khuyết tật riêng biệt.

- Tổ chức tập huấn phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho cán bộ trợ giúp người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật.

12. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về người khuyết tật và những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật.

- Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật, tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Tổ chức điều tra, khảo sát thống kê thông tin liên quan về người khuyết tật; xây dựng, triển khai phần mềm đăng ký và quản lý thông tin về người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Kế hoạch và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho các ngành, các cấp về chính sách trợ giúp xã hội, an sinh xã hội cho người khuyết tật nhằm tạo sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

2. Tạo điều kiện trợ giúp người khuyết tật trên tất cả các lĩnh vực như: Y tế, giáo dục, việc làm, thể dục, thể thao, giao thông, trợ giúp pháp lý và công nghệ thông tin và truyền thông... phù hợp cho người khuyết tật.

3. Vận động xã hội hóa công tác trợ giúp người khuyết tật, huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia trợ giúp người khuyết tật.

4. Lồng ghép các chỉ tiêu liên quan đến người khuyết tật trong hệ thống cơ sở dữ liệu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm theo điều kiện của địa phương.

5. Tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc trợ giúp người khuyết tật.

6. Thường xuyên phối hợp tác các tổ chức nhằm tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, kinh nghiệm và nguồn lực để trợ giúp cho người khuyết tật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm

a) Ngân sách nhà nước bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Các Sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai Kế hoạch. Hàng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Y tế tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ y tế, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận giáo dục.

6. Sở Xây dựng tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng.

7. Sở Giao thông vận tải tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông cho người khuyết tật.

8. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

9. Sở Tư pháp tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai cho người khuyết tật.

12. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tổ chức thực hiện các hoạt động thúc đẩy cho thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh hợp tác xã, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội chất độc da cam/dioxin tỉnh, các Hội, các tổ chức liên quan khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau triển khai, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trước ngày 30/11 hàng năm.

2. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Yêu cầu các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch nêu trên phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương, đơn vị. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp)/.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ LĐ-TB&XH (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh (báo cáo, VIC);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể (p/h, VIC);
- UBND các huyện, tp Cà Mau (p/h, VIC);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (VIC);
- KGVX (AD05.11);
- Lưu: VT, L02/11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thân Đức Hưởng